

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST

Ngày 12 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Toàn.

Bà Hoàng Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn H**, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1984; nơi cư trú: Tổ 50, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1963; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 63/HSST ngày 14/6/2001, Tòa án nhân dân thị xã Thái bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong bản án; Bản án số 100/HSST ngày 14/9/2004 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, đã chấp hành xong bản án; Bản án số 22/2006/HSST ngày 27/02/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình,

tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, đã chấp hành xong bản án; Bản án số 74/2006/HSST ngày 20/6/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của bản án số 22/2006/HSST ngày 27/02/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình buộc Huỳnh Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2006, đã chấp hành xong bản án; Bản án số 133/2014/HSST ngày 13/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2014, đã chấp hành xong bản án; Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 06/5/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội cai nghiện 12 tháng, chấp hành xong ngày 07/5/2010; Quyết định số 2952/QĐ-CT ngày 15/10/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội cai nghiện 12 tháng, chấp hành xong ngày 26/10/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1994 và anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1988;

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Đều trú tại: Số nhà 30, ngõ 326, đường P, tổ 47, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình (đều vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Tô Thế H, sinh năm 1993, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

+ Anh Tô Tuấn Q, sinh năm 1996

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn Tr sinh năm 1998

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có công ăn việc làm, không có tiền chi tiêu cá nhân nên khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/01/2020, Huỳnh Văn H đi sang các khu nhà trọ ở gần nhà mục đích xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi H đi đến Số nhà 30, ngõ 326, đường P, tổ 47, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình đây là nhà của ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1960, trú tại số nhà 45, ngõ 12, đường C, tổ 47, phường Q, thành phố B cho thuê trọ. H nhìn qua cổng thấy cổng khóa nhưng cửa nhà không khóa chỉ cài then ngang, quan sát xung quanh không có người qua lại, H để dép ở ngoài cổng rồi trèo qua cổng vào trong dùng tay phải rút then cửa, mở cửa vào trong khép cửa lại và bật điện sáng. H thấy trong nhà kê hai tấm phản dùng để nằm ngủ trên phản có 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen trị giá 210.000 đồng và 01 ví da trong ví có số tiền 240.000 đồng là tài sản của anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1994, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương, H lấy tiền và chiếc điện thoại cất vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó H tiếp tục đi vào phòng bên tay trái theo hướng cửa vào thấy trên bàn có 01 chiếc đồng hồ thông minh nhãn hiệu Apple watch Series 4 trị giá 10.800.000 đồng là tài sản của anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1988, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương, H lấy chiếc đồng hồ cất vào túi quần phải đang mặc rồi đi ra ngoài. Khi H vừa ra đến sân thì các anh T, H, anh Nguyễn Văn Tr sinh năm 1998, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hải Dương và anh Tô Thế H, sinh năm 1993, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương là những người thuê ở trọ cùng đi chơi về phát hiện ra H, H đã trèo qua tường dậu ra ngoài bỏ chạy, các anh đã đuổi theo nhưng không bắt được H. Sáng ngày 10/01/2020 H được Công an thành phố Thái Bình triệu tập lên làm việc.

Kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG- HĐĐG ngày 14/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng trị giá 210.000 đồng, 01 đồng hồ thông minh Apple watch Series 4 đã qua sử dụng trị giá 10.800.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn H không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình nêu trên.

Bản cáo trạng số: 54/CT-VKSTPTB ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Huỳnh Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 14/01/2020.

Bị cáo không có công việc và thu nhập do đó không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: 01 đôi dép tông của bị cáo Huỳnh Văn H đã cũ, tại phiên tòa bị cáo không đề nghị nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Huỳnh Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 10/01/2020 tại Số

nhà 30, ngõ 326, đường P, tổ 47, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình, Huỳnh Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 điện thoại Nokia 1280, trị giá 210.000 đồng và số tiền 240.000 đồng của anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1994; 01 chiếc đồng hồ thông minh nhãn hiệu Apple watch Series 4, trị giá 10.800.000 đồng của anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1988, đều có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 2, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của bị hại là anh Nguyễn Đức T và anh Nguyễn Trọng H; Biên bản tạm giữ, quản lý đồ vật do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 10/01/2020 tại trụ sở Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồi 08 giờ ngày 10/01/2020 tại Số nhà 30, ngõ 326, đường P, tổ 47, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng là anh Tô Thế H, anh Tô Tuấn Q và anh Nguyễn Văn Tr; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”, như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn H có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

* Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Mặc dù nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác là trái quy định của pháp luật song do lười lao động, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản nên cần xử phạt bị cáo H một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo như vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 05 lần bị kết án và 02 lần bị đưa vào cơ sở giáo dục chữa bệnh. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy bị cáo Huỳnh Văn H không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu gì nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 đôi dép tông của bị cáo Huỳnh Văn H đã cũ, tại phiên tòa bị cáo không đề nghị nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 14 tháng 01 năm 2020).

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu gì nên không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép tông của bị cáo Huỳnh Văn H.

4. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12 tháng 5 năm 2020); bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Việt Hưng